TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN Q** T□NH S□N LA	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Đôc lâp - Tư do - Hanh phúc**
Số: 01/2023/QĐST - HNGĐ	*Q, ngày 24 tháng 10 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC Đ□ƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 01/TLST - HNGĐ ngày 02 tháng 10 năm 2023 giữa:

Giữa: - Nguyên đơn: **Anh Lò Văn T;**

Nơi cư trú: Bản B, xã C, huyện Q, tỉnh Sơn La.

- Bị đơn: **Chị Lò Thị Phương T;**

Nơi cư trú: Bản B, xã C, huyện Q, tỉnh Sơn La.

Nơi ở hiện tại: Bản P, xã M, huyện Q, tỉnh Sơn La.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, 82 và Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 10 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đ- ơng sự đ- ợc ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17/10/2023 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày. Kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đ- ơng sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về quan hệ hôn nhân: **Anh Lò Văn T và chị Lò Thị Phương T** thống nhất thuận tình ly hôn.

2. Về con chung: Có 01 con chung:

- Cháu tên là Lò Tuệ A; Sinh ngày 26/10/2017.

Anh Lò Văn T và chị Lò Thị Phương T thoả thuận với nhau cụ thể như sau:

+ Giao cháu Lò Tuệ A; Sinh ngày 26/10/2017 cho anh Lò Văn T trực tiếp nuôi dưỡng cháu cho đến khi cháu Lò Tuệ A trưởng thành (đủ 18 tuổi).

Chị Lò Thị Phương T không phải cấp dưỡng nuôi con cùng anh T.

Chị Lò Thị Phương T được quyền đi lại thăm nom con, không ai được cản trở người đó thực hiện quyền này.

- Về tài sản chung, nợ chung và nợ riêng không có; Nên anh Lò Văn T và chị Lò Thị Phương T không yêu cầu Toà án giải quyết.

3. Về án phí:

Áp dụng Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH. Về quy định mức thu,miễn, giảm, nộp, thu, nộp quản sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Anh Lò Văn T tự nguyện chịu 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng* - Cả phần của chị Lò Thị Phương T) án phí dân sự sơ thẩm, nhưng đ- ợc khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000^{đ} (*Ba trăm nghìn đồng*). THEO BIÊN LAI THU TẠM ỨNG ÁN PHÍ, LỆ TÒA ÁN (BLTU/23) số: 0001101 ngày 02/10/2023 của Chi Cục thi hành án dân sự huyện Q, tỉnh Sơn La.

Anh Lò Văn T được hoàn lại 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi đ- ợc ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Toà án tỉnh.
- VKS huyện.
- Thi hành án dân sự QN.
- Các đ- ơng sự.
- L- u HS.

THẨM PHÁN

Bàn Văn Hoàng